

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - NGHỆ AN
Số: 19/2026/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
Nghệ An, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn:

1. Chị Phan Thị M, sinh năm 1978

2. Anh Bùi Công H, sinh năm 1975

Cùng trú tại: xóm K, xã G, tỉnh Nghệ An. (nay là: xóm M, xã G, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phan Thị M và Anh Bùi Công H có nghĩa vụ phải trả cho chị Trần Thị T số tiền nợ gốc là 68.037.000 (sáu mươi tám triệu không trăm ba mươi bảy nghìn) đồng và không tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Chị Phan Thị M và Anh Bùi Công H phải chịu là: 1.700.925 (một triệu bảy trăm nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng) đồng án phí dân sự sơ

thẩm. Hoàn trả cho chị Trần Thị T phải chịu là: 1.907.000 (một triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm. tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000014 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 7 - Nghệ An;*
- *Phòng THADS Khu vực 7 - Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan